

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 128/2021/HS-ST
Ngày: 21/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Đỗ Thanh Hiền**

2/ Bà: **Nguyễn Thị Mai Khanh**

Thư ký phiên tòa ông **Nguyễn Thành Phục** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa ông **Nguyễn Văn Lực** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2021/QĐXXST-HS ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG VĂN T** ; Sinh năm: 1990, tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Lái xe ; Trình độ văn hóa: 9/12 ; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Đặng Văn T (1966 chết) và bà Trần Thị N (1968)

Vợ: Lê Thị H (1989) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: 1/ Vũ Văn Trọng H1 ; sinh năm: 1974 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 67, đường số 1, phường LX, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Phạm Thị Dân ; sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu vực 2, phường NB, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Võ Văn T2 ; sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp TV 3, xã TH, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

2/ Trần Chí T3 ; sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PN, xã PM, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 25 phút ngày 16/02/2021, ĐẶNG VĂN T điều khiển xe ô tô tải biển số 66H-003.85 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Cai Lậy-Trung Lương. Khi đến Km 1976 + 650m đoạn thuộc ấp Long Lợi, xã Long Hưng, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, do không chú ý quan sát và không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền phía trước, ĐẶNG VĂN T đã để xe va chạm với phía sau xe ô tô biển số 51G-790.95 do anh Vũ Văn Trọng H1, sinh năm 1974 ngụ số 67, đường số 1, phường LX, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh đang lưu thông phía trước cùng chiều, cùng làn đường với xe ô tô tải biển số 66H-003.85 làm cho xe ô tô 51G-790.95 lao về phía trước va chạm tiếp với xe ô tô khách biển số 95F-000.25 do Võ Văn T2, sinh năm 1981, ngụ ấp Tầm Vu, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đang điều khiển phía trước cùng chiều, cùng làn đường. Hậu quả làm hư hỏng 03 phương tiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 113 ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 51G-790.95 bị hư hỏng do tai nạn là 143.013.505đồng.

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô khách biển số 95F-000.25 bị hư hỏng do tai nạn là 1.188.000đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của các xe nêu trên là 144.201.505đồng.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKSCT ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT truy tố bị cáo ĐẶNG VĂN T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng như Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng hay quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Xét về tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo qui định của luật tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo ĐẶNG VĂN T hoàn toàn khai nhận: Bị cáo được Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 19/01/2026. Vào ngày 16/02/2021 khoảng 10 giờ 25 phút bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 66H-003.85 lưu thông trên quốc lộ 1A hướng từ Cai Lậy - Trung Lương. Khi đến km 1976+650m thuộc địa phận ấp Long Lợi, xã Long Hưng, huyện CT, tỉnh Tiền Giang lúc này vừa qua cầu Long Định bị cáo phát hiện phía trước cùng chiều và cùng làn đường với xe bị cáo có xe ô tô biển số 51G-790.95 đang lưu thông với tốc độ chậm, khi cách còn khoảng 15 mét thì bị cáo bắt đầu phanh xe nhưng do khoảng cách gần và trên xe bị cáo chở hàng hóa có nước nên xe không dừng lại kịp mà tiếp tục trường tới đụng vào phía sau xe ô tô biển số 51G-790.95 làm cho xe ô tô biển số 51G-790.95 lao về phía trước va chạm với xe ô tô khách biển số 95F-000.25. Hậu quả làm cho xe ô tô biển số 51G-790.95 hư hỏng với giá trị thiệt hại là 143.013.505đồng, xe ô tô khách biển số 95F-000.25 hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.188.000đồng. Lời nhận tội tại Tòa hôm nay của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo ĐẶNG VĂN T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy bị cáo ĐẶNG VĂN T là một tài xế đã được Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C, bị cáo đã được học qua Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo phải ý thức được phương tiện tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, người tham gia giao thông phải tuyệt đối chấp hành nghiêm các qui định của pháp luật. Nhưng ở đây, với ý thức chủ quan khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường là xe ô tô tải biển số 66H-003.85 bị cáo đã không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng chiều, bị cáo đã để xe ô tô mình đang điều khiển va chạm với xe ô tô biển số 51G-790.95 do anh Vũ Văn Trọng H1 điều khiển làm xe này lao về phía trước va chạm vào xe ô tô khách biển số 95F-000.25 do anh Võ Văn T2 điều khiển dẫn đến hư hỏng các phương tiện liên quan. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 điều 8 và khoản 1 điều 12 Luật Giao thông đường bộ, hành vi này là nguy hiểm, chỉ vì ý thức chủ quan, chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, bị cáo đã để hành vi của mình làm thiệt hại đến tài sản của người khác, trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của

các phương tiện giao thông đường bộ. Với hành vi này, Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo ý thức chấp hành nghiêm pháp luật.

[4] Tuy nhiên xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân không tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tài sản thiệt hại có giá trị không lớn, đã được bồi thường xong các bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo, tại Tòa hôm nay anh Vũ Văn Trọng H1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cải tạo, sửa đổi thành người tốt sau này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và anh Trần Chí T3 đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 51G-790.95 với số tiền là 200.000.000đồng, sửa chữa xe ô tô khách biển số 95F-000.25 với số tiền là 10.500.000đồng xong, các bị hại không yêu cầu gì thêm. Anh Trần Chí T3 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Đối với các đồ vật thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô biển số 66H-003.85; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 66H-003.85; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 66H-003.85. Đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Trần Chí T3.

- 01 xe ô tô biển số 51G-790.95; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51G-790.95; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51G-790.95; 01 giấy phép lái xe hạng B1, B2 mang tên Vũ Văn Trọng H1. Đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Văn Trọng H1.

- 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Võ Văn T2 là tài sản thuộc sở hữu của anh Trương.

- 01 xe ô tô biển số 95F-000.25; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 95F-000.25; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 95F-000.25, là tài sản thuộc sở hữu của bà Phạm Thị Dân.

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã xử lý bằng cách trao trả cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

[7] Về vật chứng: Một giấy phép lái xe hạng C mang tên ĐẶNG VĂN T là vật không liên quan đến vụ án cần trao trả cho bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo ĐẶNG VĂN T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Áp dụng điểm d khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Phạt bị cáo ĐẶNG VĂN T 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

2/ Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 790164005367 mang tên ĐẶNG VĂN T.

(Vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CT)

3/ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Bị hại có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Bị cáo, đại diện bị hại;
người có QLNVLQ
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trương Thị Tuyết Linh